TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH Đ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1296/2020/QĐST-HNGĐ	*Thành phố B, ngày 24 tháng 09 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH Đ

Căn cứ khoản 2 Điều 396; khoản 4 Điều 397; khoản 2 Điều 149; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 59, 81,82, 83, 84 và khoản 1 Điều 131 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1850/2020/TLST-VHNGĐ ngày 16 tháng 09 năm 2020 về việc "yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

1. Ông Trần Đông Q, sinh năm 1984.

2. Bà Trịnh Thị Ph, sinh năm 1991.

Cùng địa chỉ thường trú: Ấp Tân Mai 2, xã Phước Tân (nay là Khu phố Tân Mai 2, phường Phước Tân), thành phố B, tỉnh Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: ông Trần Đông Q và bà Bùi Thị Ph tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Phước Tân, thành phố B, tỉnh Đ vào năm 2017. Quá trình chung sống chỉ hạnh phúc được thời gian đầu, nhưng sau đó luôn phát sinh nhiều mâu thuẫn nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, tính tình không hợp. Vợ chồng đã nhiều lần hàn gắn nhưng không có kết quả. Hiện nay, nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên ông bà làm đơn yêu cầu Tòa án công nhận cho được thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Có 01 người con chung là cháu Trần Nhật Phát, sinh ngày 03/10/2017. Sau ly hôn, hai vợ chồng thống nhất giao hai con cho vợ là bà Trịnh Thị Ph trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc, chồng là ông Trần Đông Q cấp dưỡng nuôi con là 2.000.000đ/1 tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

[3]. Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4]. Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

[5]. Về lệ phí VHNGĐ: ông Trần Đông Q và bà Bùi Thị Ph phải nộp 300.000đ lệ phí VHNGĐ, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ đã nộp

tại biên lai số 0006633 ngày 14/09/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa.

[6]. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 16 tháng 09 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành, ông Trần Đông Q và bà Bùi Thị Ph vẫn thuận tình ly hôn với nhau, yêu cầu không hoà giải thêm.

- Về con chung: Có 01 người con chung là cháu Trần Nhật Phát, sinh ngày 03/10/2017. Sau ly hôn, hai vợ chồng thống nhất giao hai con cho vợ là bà Trịnh Thị Ph trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc, chồng là ông Trần Đông Q cấp dưỡng nuôi con là 2.000.000đ/1 tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Vì không trực tiếp nuôi con nên ông Q được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc giáo dục con không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con khi cần thiết, các đương sự được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Các đương sự thống nhất không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự khai không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: ông Trần Đông Q và bà Bùi Thị Ph phải nộp 300.000đ lệ phí VHNGĐ, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ đã nộp tại biên lai số 0006633 ngày 14/09/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thành phố B;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đồng Thị Hồng